

**DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ DÂN PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG XUÂN PHƯƠNG**

(trích từ dự thảo Đề án sắp xếp Tổ dân phố trên địa bàn phường Xuân Phương)

Tổ dân phố hiện nay					Phương án sắp xếp TDP	Tổ dân phố sau sắp xếp					
TT	Tên Tổ dân phố	Số hộ	Nhân khẩu	Đặc điểm địa bàn		TT	Tên Tổ dân phố sau sắp xếp	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Nhà văn hóa/Điểm sinh hoạt
1.	Tổ dân phố số 3	882	2838	Dân cư truyền thống	Chia tách tòa nhà thông tấn nhập với Tổ dân phố số 2, toàn bộ phần còn lại thành một số dân phố	1.	Tổ dân phố số 1 Thị Cẩm	837	2723	33.3329	Nhà văn hóa TDP 3
2.	Tổ dân phố số 4	902	3724	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	2.	Tổ dân phố số 2 Thị Cẩm	902	3724	19.7890	Nhà văn hóa TDP 4
3.	Tổ dân phố số 5	784	2640	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	3.	Tổ dân phố số 3 Ngọc Mạch	784	2640	8.7990	Nhà văn hóa TDP 5
4.	Tổ dân phố số 6	812	3786	Dân cư truyền thống + chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	4.	Tổ dân phố số 4 Ngọc Mạch	812	3786	108.4376	Nhà văn hóa TDP 6; Điểm sinh hoạt CD TDP 6
5.	Tổ dân phố số 7	802	4057	Dân cư truyền thống + chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	5.	Tổ dân phố số 5 Ngọc Mạch	802	4057	46.0758	Nhà văn hóa TDP 7

Tổ dân phố hiện nay					Phương án sắp xếp TDP	Tổ dân phố sau sắp xếp					
TT	Tên Tổ dân phố	Số hộ	Nhân khẩu	Đặc điểm địa bàn		TT	Tên Tổ dân phố sau sắp xếp	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Nhà văn hóa/Điểm sinh hoạt
6.	Tổ dân phố số 6 Hòe Thị	642	2034	Dân cư truyền thống	Toàn bộ TDP số 6 Hòe Thị sáp nhập với một phần TDP số 7 Hòe Thị thành một tổ dân phố	6.	Tổ dân phố số 6 Hòe Thị	1017	3392	15.7561	Nhà văn hóa TDP 6 Hòe Thị, Nhà văn hóa TDP 7 Hòe Thị
7.	Tổ dân phố số 7 Hòe Thị	675	2358	Dân cư truyền thống							
8.	Tổ dân phố số 5 Hòe Thị	905	4189	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	7.	Tổ dân phố số 7 Hòe Thị	905	4189	68.1500	Nhà văn hóa TDP 5 Hòe Thị
9.	Tổ dân phố số 4 Hòe Thị	562	2377	Dân cư truyền thống	Toàn bộ TDP số 4 Hòe Thị sáp nhập với một phần TDP số 7 Hòe Thị thành một tổ dân phố	8.	Tổ dân phố số 8 Hòe Thị	862	3377	45.1962	Nhà văn hóa TDP 4 Hòe Thị
10.	Tổ dân phố số 3 Hòe Thị	1078	3547	Dân cư truyền thống + Chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	9.	Tổ dân phố số 9 Hòe Thị	1078	3547	29.5074	Điểm sinh hoạt cộng đồng (Điểm xóm Hòe Thị)
11.	Tổ dân phố số 2 Tu Hoàng	2361	7623	Dân cư truyền thống + Chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	10.	Tổ dân phố số 10 Tu Hoàng	2361	7623	39.1867	Nhà văn hóa TDP 2 Tu Hoàng
12.	Tổ dân phố số 1 Tu Hoàng	845	3225	Dân cư truyền thống	Toàn bộ TDP số 1 Tu Hoàng sáp nhập với một phần TDP số 8 Tu Hoàng thành một tổ dân phố	11.	Tổ dân phố số 11 Tu Hoàng	898	3425	17.5259	Nhà văn hóa TDP 1 Tu Hoàng

Tổ dân phố hiện nay					Phương án sắp xếp TDP	Tổ dân phố sau sắp xếp					
TT	Tên Tổ dân phố	Số hộ	Nhân khẩu	Đặc điểm địa bàn		TT	Tên Tổ dân phố sau sắp xếp	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Nhà văn hóa/Điểm sinh hoạt
13.	Tổ dân phố số 8 Tu Hoàng	948	3823	Dân cư truyền thống + chung cư	Toàn bộ phần còn lại của Tổ dân phố số 8 Tu Hoàng sau khi chia tách một phần thành một tổ dân phố	12.	Tổ dân phố số 12 Tu Hoàng	895	3623	22.1444	Nhà văn hóa TDP 8 Tu Hoàng
14.	Tổ dân phố số 14	814	3758	Dân cư truyền thống	Sáp nhập toàn bộ TDP số 14, toàn bộ TDP số 15 và ngõ 7 và ngõ 15 thuộc TDP số 13	13.	Tổ dân phố số 13 Kiều Mai	1310	5336	90.8149	Nhà văn hóa TDP số 14
15.	Tổ dân phố số 15	467	1578	Dân cư truyền thống							
16.	Tổ dân phố số 11	125	1706	Dân cư truyền thống + chung cư	Sáp nhập toàn bộ TDP số 11, toàn bộ TDP số 12 và toàn bộ TDP số 13 (sau khi tách ngõ 7 và ngõ 15 sang TDP số 14)	14.	Tổ dân phố số 14 Kiều Mai	820	6383	42.4027	Nhà văn hóa TDP số 12 và Nhà văn hóa TDP số 13
17.	Tổ dân phố số 12	276	2153	Dân cư truyền thống							
18.	Tổ dân phố số 13	448	2524	Dân cư truyền thống							
19.	Tổ dân phố số 9	381	1351	Dân cư truyền thống	Sáp nhập toàn bộ Tổ dân phố số 9 và tổ dân phố số 10 thành một tổ dân phố	15.	Tổ dân phố số 15 Phúc Diễn	739	3112	18.1454	Nhà văn hóa TDP số 9 và Nhà văn hóa TDP số 10
20.	Tổ dân phố số 10	358	1761	Dân cư truyền thống + chung cư							
21.	Tổ dân phố số 2	392	1310	Dân cư truyền thống	Toàn bộ Tổ dân phố số 2 sáp nhập với một phần Tổ dân phố số 1 và tòa nhà thông tấn thuộc tổ dân phố số 3 thành một tổ dân phố	16.	Tổ dân phố số 16 Phúc Diễn	702	4760	37.2259	Nhà văn hóa TDP số 2

Tổ dân phố hiện nay					Phương án sắp xếp TDP	Tổ dân phố sau sắp xếp					
TT	Tên Tổ dân phố	Số hộ	Nhân khẩu	Đặc điểm địa bàn		TT	Tên Tổ dân phố sau sắp xếp	Số hộ	Nhân khẩu	Diện tích (ha)	Nhà văn hóa/Điểm sinh hoạt
22.	Tổ dân phố số 8	1152	4368	Chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	17.	Tổ dân phố số 17 Phúc Diễn	1152	4368	31.3338	Điểm sinh hoạt nhà chung cư
23.	Tổ dân phố Nhuệ Giang	403	2376	Dân cư truyền thống	Một phần TDP số 1 sáp nhập với TDP Nhuệ Giang thành một tổ dân phố	18.	Tổ dân phố số 18 Phúc Diễn	703	5711	211.7504	Nhà văn hóa Nhuệ Giang
24.	Tổ dân phố số 1	565	6670	Dân cư truyền thống							
25.	Tổ dân phố Dream Town	748	3431	Chung cư	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	19.	Tổ dân phố số 19 Dream Town	748	3431	4.6390	Điểm sinh hoạt nhà chung cư
26.	Tổ dân phố số 3 Miêu Nha	788	3517	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	20.	Tổ dân phố số 20 Miêu Nha	788	3517	55.5675	Nhà văn hóa TDP 3 Miêu Nha
27.	Tổ dân phố số 2 Miêu Nha	864	4325	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	21.	Tổ dân phố số 21 Miêu Nha	864	4325	46.7427	Nhà văn hóa TDP 2 Miêu Nha
28.	Tổ dân phố số 1 Miêu Nha	724	1964	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	22.	Tổ dân phố số 22 Miêu Nha	724	1964	34.1612	Nhà văn hóa TDP 1 Miêu Nha
29.	Tổ dân phố số 4 Miêu Nha	765	3119	Dân cư truyền thống	Giữ nguyên trạng vị trí, địa giới, quy mô số hộ, chỉ đổi tên Tổ dân phố	23.	Tổ dân phố số 23 Miêu Nha	765	3119	42.4204	Nhà văn hóa TDP 4 Miêu Nha
<b>29 Tổ dân phố</b>		<b>21.468</b>	<b>92.132</b>			<b>23 Tổ dân phố</b>		<b>21.468</b>	<b>92.132</b>		